TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 21-05-2025
"V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Thẩm và bà Phan Kim Hoa

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Văn Dương - Thư ký TAND TP. Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Phan Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 05 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 466/2024/TLST-HNGĐ ngày 26/12/2024 về tranh chấp "ly hôn và nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/04/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28/04/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Kim A, sinh năm 1991. Có mặt

Địa chỉ: xóm P, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An

2. Bị đơn: Anh Dương Kim Thêu, sinh năm 1988. Vắng mặt.

Địa chỉ: xóm P, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Lê Thị Kim A trình bày:

Về hôn nhân: Chị Lê Thị Kim A và anh Dương Kim T là vợ chồng có đăng kí kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 26 do UBND phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An ngày cấp ngày 08/03/2012. Sau khi kết hôn chung sống khoảng vài năm thì phát sinh mâu thuẫn. Vợ chồng thường xuyên cãi vã, thỉnh thoảng xô xát lẫn nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách, quan điểm sống của vợ chồng không phù hợp. Vợ chồng đã cố gắng giải quyết mâu thuẫn nhưng không có kết quả, mâu thuẫn ngày càng căng thẳng. Mâu thuẫn căng thẳng và vợ chồng ly thân nhau từ đầu năm 2024 đến nay. Nay chị Lê Thị Kim A xét thấy tình

cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể khắc phục được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh Dương Kim T.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Dương Nhật H, sinh ngày 03/10/2012 và Dương Ngọc K, sinh ngày 20/06/2017. Từ khi ly thân đến nay hai con chung ở cùng và do chị Lê Thị Kim A trực tiếp chăm sóc. Ly hôn nguyên đơn có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung và không yêu cầu anh Thêu có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản: Chị Lê Thị Kim A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Dương Kim T vắng mặt tại phiên tòa, tại Đơn phản tố đề ngày 17/01/2025 nộp trực tiếp tại Tòa án đã trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Lê Thị Kim A là vợ chồng kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn thì hai vợ chồng chung sống hòa thuận, cùng nhau làm lụng nuôi con, vun vén hạnh phúc gia đình. Tuy nhiên về sau thì hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Anh Dương Kim T thừa nhận do tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn với chị Lê Thị Kim A.

Về con chung: Anh Dương Kim T thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Dương Nhật H, sinh ngày 03/10/2012 và Dương Ngọc K, sinh ngày 20/06/2017 và trình bày bản thân thường xuyên phải công tác xa nhà, thường xuyên thay đổi công tác theo nhiệm vụ sẽ ảnh hưởng đến việc học tập và phát triển của các cháu nên đề nghị Tòa án giao cả hai con chung cho mẹ là chị Lê Thị Kim A chăm sóc và nuôi dưỡng.

Về tài sản: Tại Đơn phản tố đề ngày 17/01/2025 anh T trình bày: yêu cầu Tòa án phân chia tài sản chung của vợ chồng là số tiền 1.254.168.249 đồng theo đúng quy định của pháp luật. Anh Dương Kim T không thực hiện nộp tiền tạm ứng án phí theo Thông báo nộp tiền tạm ứng án phí số 560/TB-TA ngày 27/02/2025 của Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định pháp luật; Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt là không chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 BLTTDS

- Về việc giải quyết vụ án: + Về điều luật áp dụng: đề nghị Hội đồng xét xử Áp dụng khoản khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 điều 39, Điều 147, điểm d khoản 1, khoản 3 Điều 192 và điều 202, Điều 277, Điều 266, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lê Thị Kim A và anh Dương Kim T.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Dương Nhật H, sinh ngày 03/10/2012 và Dương Ngọc K, sinh ngày 20/06/2017 cho chị Lê Thị Kim A được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Dương Kim T.

3. Về tài sản: căn cứ điểm d khoản 1, khoản 3 Điều 192 và điều 202 và các quy định của Bộ luật tố tụng: không thụ lý để giải quyết trong cùng vụ án này đối với yêu cầu chia tài sản chung của bị đơn. Bị đơn có quyền khởi kiện đối với yêu cầu trên bằng một vụ án độc lập.

Về án phí: buộc chị Lê Thị Kim A phải chịu án phí ly hôn

Về quyền kháng cáo: Đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án hôn nhân gia đình về tranh chấp ly hôn và nuôi con chung; bị đơn hiện cư trú tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An nên Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 điều 227 của BLTTDS Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2]. Xét các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Kim A và anh Dương Kim T kết hôn trên cơ sở hôn nhân tự nguyện theo Giấy chứng nhận kết hôn số 26 do UBND phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An ngày cấp ngày 08/03/2012, vì vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị Kim A và anh Dương Kim T là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận bảo vệ.

Quá trình giải quyết vụ án các đương sự đều thừa nhận: sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn; vợ chồng không còn tình cảm và thống nhất ly hôn. Căn cứ lời khai của các đương sự, kết quả xác minh tại nơi cư trú cho thấy: mâu thuẫn vợ chồng của chị Kim A và anh Kim T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung vợ chồng thực tế không còn. Vì vậy, việc nguyên đơn yêu cầu được ly hôn, bị đơn đồng ý ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 51, 53, 56 Luật hôn nhân gia đình nên cần chấp nhận.

[2.2]. Về quan hệ con chung: Các đương sự đều thống nhất vợ chồng có 02 con chung là Dương Nhật H, sinh ngày 03/10/2012 và Dương Ngọc K, sinh ngày 20/06/2017. Các đương sự đều trình bày ý kiến thống nhất giao cả 02 con chung cho chị Lê Thị Kim A trực tiếp nuôi dưỡng

Xét nguyện vọng trên của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với lời trình bày nguyện vọng của các con chung và quy định tại khoản 2, 3 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình và các quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Chị Lê Thị Kim A không yêu cầu cấp dưỡng và đề nghị tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Dương Kim T, cần chấp nhận.

[2.3] Về quan hệ tài sản: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại Đơn phản tố đề ngày 17/01/2025 bị đơn yêu cầu Tòa án phân chia tài sản chung của vợ chồng là số tiền 1.254.168.249 đồng theo đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy: yêu cầu trên của bị đơn phù hợp với quy định tại Điều 200 của Bộ luật tố tụng dân sự; Anh Dương Kim T không thuộc trường hợp được miễn hoặc không phải nộp tiền tạm ứng án phí nên Tòa án đã ban hành Thông báo nộp tiền tạm ứng án phí số 560/TB-TA ngày 27/02/2025 yêu cầu bị đơn thực hiện. Tuy nhiên đến nay bị đơn vẫn chưa thực hiện Thông báo trên của Tòa án. Kết quả xác minh do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh tại Công văn số 340/CV-THADS ngày 03/04/2025 đã cung cấp: anh Dương Kim T không thực hiện việc nộp tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An theo Thông báo nộp tiền tạm ứng án phí số 560/TB-TA ngày 27/02/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Vì vậy, căn cứ điểm d khoản 1, khoản 3 Điều 192 và điều 202 và các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thủ tục khởi kiện thì yêu cầu phản tố trên của bị đơn không được thụ lý để giải quyết trong cùng vụ án này. Bị đơn có quyền khởi kiện đối với yêu cầu trên bằng một vụ án khác.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 điều 39, Điều 147, điểm d khoản 1, khoản 3 Điều 192 và điều 202, Điều 277, Điều 266, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lê Thị Kim A và anh Dương Kim T.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Dương Nhật H, sinh ngày 03/10/2012 và Dương Ngọc K, sinh ngày 20/06/2017 cho chị Lê Thị Kim A được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Dương Kim T.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản: Anh Dương Kim T có quyền khởi kiện đối với yêu cầu chia tài sản chung bằng một vụ án khác.

4. Về án phí: Chị Lê Thị Kim A phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại

Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0005063 ngày 24/12/2024.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND TP. Vinh
- Chi cục THADS TP. Vinh;
- UBND phường Vinh Tân (ĐKKH số 26 ngày 08/03/2012);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Hồng Nhung